

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Áp dụng cho các khóa Đại học chính quy tuyển sinh từ năm 2024

*(Ban hành kèm theo quyết định số...../QĐ-BVU ngày.....của Hiệu trưởng
Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình đào tạo: Điều dưỡng
2. Trình độ đào tạo: Đại học
3. Ngành đào tạo:
 - Tên tiếng Việt: Điều dưỡng
 - Tên tiếng Anh: Nursing
4. Mã ngành: 7220301
5. Loại hình đào tạo: Chính quy
6. Thời gian đào tạo: 4 năm
7. Tổng khối lượng kiến thức: 162 tín chỉ (130 tín chỉ tích lũy và 32 tín chỉ không tích lũy)
8. Tên văn bằng tốt nghiệp:
 - Tên tiếng Việt: Cử nhân điều dưỡng
 - Tên tiếng Anh: Bachelor of Nursing
9. Khoa chủ quản: Khoa Du lịch – Sức khỏe
 - Địa chỉ văn phòng: Phòng 2006, số 01 Trương Văn Bang, Phường 7, Tp.Vũng Tàu
 - Điện thoại liên lạc:
 - Website: <https://bvuu.edu.vn/khoa-du-lich-suc-khoe/>
 - Email: fos@bvuu.edu.vn
10. Vị trí việc làm:
 - Làm việc ở bệnh viện cũng như chăm sóc sức khỏe ở cộng đồng, gia đình, phòng khám tư nhân, bệnh viện quốc tế trong nước và ở nước ngoài;
 - Làm việc tại Viện dưỡng lão hay Trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
 - Giảng dạy tại các cơ sở công lập và tư thục có đào tạo điều dưỡng Trung cấp, Cao đẳng và Đại học;
 - Công tác tại các tổ chức phi chính phủ, tổ chức công tác xã hội, đơn vị y tế cơ quan.

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO (Programme objectives - POs)

1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân điều dưỡng có năng lực thực hành nghề nghiệp theo pháp luật, có đạo đức nghề nghiệp và ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức, kỹ năng thực hành và thái độ đáp ứng với các Chuẩn năng lực điều dưỡng Việt Nam ở trình độ đại học; phẩm chất đạo đức tốt, thái độ đúng đắn, có sức khỏe và khả năng làm việc độc lập sáng tạo, học tập liên tục, nghiên cứu khoa học và tự học suốt đời để thực hiện chăm sóc, phòng bệnh, nâng cao sức khỏe nhân dân và thực hành nghề nghiệp đúng pháp luật; có khả năng tham gia tổ chức và quản lý các hoạt động điều dưỡng; có khả năng làm việc trong môi trường y tế đa dạng.

2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức	
PO1	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
PO2	Trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức về cơ sở ngành, chuyên ngành trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng để giải quyết các vấn đề chuyên môn.
Kỹ năng	
PO3	Phát triển kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, ngoại ngữ, kỹ năng mềm cho sinh viên trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng.
PO4	Xây dựng kỹ năng nhận thức, thực hành nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp trong lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PO5	Bồi dưỡng và rèn luyện cho sinh viên phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội và sức khỏe phục vụ công việc, bảo vệ đất nước.
PO6	Hình thành cho sinh viên có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học, học tập suốt đời để thích ứng trong mọi điều kiện làm việc thuộc lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng.

III. CHUẨN ĐẦU RA (Programme Learning Outcomes - PLOs)

Kiến thức	
PLO1	Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint... theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) và khả năng sử dụng tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra của BVU trong giao tiếp, học tập cũng như làm việc.

PLO2	Hành nghề theo pháp luật nhà nước, quy định của ngành y tế và đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng theo chuẩn đạo đức của điều dưỡng Việt Nam.
PLO3	Thực hiện thành thạo các kỹ năng cấp cứu và các kỹ thuật điều dưỡng, thực hành chăm sóc toàn diện, phù hợp với văn hóa người bệnh đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng, ổn định và liên tục.
PLO4	Tổ chức và thực hiện sơ cứu, cấp cứu đúng quy trình kỹ thuật những tình huống khẩn cấp, nguy kịch đơn lẻ và hàng loạt. Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng lập kế hoạch thực hiện và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh.
PLO5	Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ. Có đủ năng lực hợp tác trong chăm sóc, giao tiếp tốt với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng. Phối hợp tổ chức thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh.
PLO6	Thực hiện nghiên cứu điều dưỡng và sử dụng các bằng chứng khoa học, ứng dụng tin học và ngoại ngữ, sử dụng các kỹ năng giao tiếp, phối hợp, lãnh đạo và quản lý chuyên nghiệp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh.
Kỹ năng	
PLO7	Có năng lực ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Có kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint... theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist).
PLO8	Có kỹ năng giải quyết các tình huống thường gặp trong lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng; Có kỹ năng cần thiết để giải quyết các vấn đề phức tạp: khả năng nhận biết, hình thành, đánh giá và giải quyết vấn đề một cách chuyên nghiệp.
PLO9	Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp Hiểu được tâm lý và văn hóa ứng xử của người bệnh ở các vùng miền khác nhau và ở các quốc gia trên thế giới nhằm đưa ra cách thức ứng xử linh hoạt trong công việc
PLO10	Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi...

Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PLO11	Phân tích được ưu và nhược điểm trong kỹ năng phân công và làm việc theo nhóm, sắp xếp được lịch làm việc theo đội nhóm trên cơ sở hiểu biết về tâm lý người bệnh và kết hợp với làm việc theo nhóm. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động thuộc lĩnh vực ngành Điều dưỡng.
PLO12	Tuân thủ quy định của luật pháp, tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp. Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình.
PLO13	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học. Có sự đam mê nghề nghiệp trong lĩnh vực liên quan đến ngành Điều dưỡng, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.

IV. CHUẨN ĐẦU VÀO

Chuẩn đầu vào được quy định tại đề án tuyển sinh hàng năm của Nhà trường.

V. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

1. Quy trình đào tạo

Chương trình thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo và của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Điều kiện tốt nghiệp

Sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các điều kiện được quy định bởi quy chế đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

VI. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	KHỐI KIẾN THỨC	SỐ TÍN CHỈ	TỈ LỆ
I. KIẾN THỨC TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG			
1	Kiến thức giáo dục đại cương	40	30,77%
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	90	69,23%
2.1	<i>Cơ sở ngành, chuyên ngành</i>	72	
2.2	<i>Học kỳ doanh nghiệp</i>	10	
2.3	<i>Khóa luận tốt nghiệp/Các học phần thay thế</i>	08	
TỔNG CỘNG		130	100%
II. KIẾN THỨC KHÔNG TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG			
1	Giáo dục quốc phòng và an ninh	08*	

TT	KHỐI KIẾN THỨC	SỐ TÍN CHỈ	TỈ LỆ
2	Giáo dục thể chất	03*	
3	Chuẩn đầu ra tin học	06*	
4	Chuẩn đầu ra ngoại ngữ	12*	
5	Chuẩn đầu ra kỹ năng mềm	03*	
TỔNG CỘNG		32*	
* <i>Ghi chú: 130 tín chỉ tích lũy tính điểm trong chương trình đào tạo và 32 tín chỉ của các học phần có ký hiệu (*) không tích lũy điểm, nhưng bắt buộc học để hoàn thiện chuẩn đầu ra.</i>			

VII. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
I. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			40					10
1	0101122791	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	6		2
2	0101122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	4	0101122791	1
3	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	4	0101122792	1
4	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	4	0101060020	1
5	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	4	0101060034	1
6	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	3	0	6		
7	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	3	0	6	0101123622	
8	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	3	0	6	0101123675	
9	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	3	0	6		1
10	0101123620	Nhập môn ngành điều dưỡng	3	3	0	6		1
11	0101123313	Hóa đại cương	2	2	0	4		
12	0101123305	Hóa sinh	3	2	1	6		
13	0101123976	Pháp luật - Tổ chức y tế	3	3	0	6		2
14	0101123303	Sinh lý	3	2	1	6		
15	010123296	Vệ sinh môi trường – dịch tễ học	3	2	1	6		
II. KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH			18					1
16	0101123293	Dược lý	2	1	1	4		
17	0101124316	Sinh lý bệnh – miễn dịch	3	3	0	6	0101123303	
18	0101123413	Giải phẫu	3	2	1	6		
19	0101123300	Sinh học - di truyền	2	1	1	4		
20	0101123306	Vi sinh - Ký sinh trùng	2	1	1	4		

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
21	0101123298	Dinh dưỡng - tiết chế	2	1	1	4		
22	0101123292	Y học cổ truyền	2	1	1	4		
23	0101123297	Tâm lý y học - y đức	2	2	0	4		1
III. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH			54					0
24	0101123977	Tiếng Anh chuyên ngành điều dưỡng	3	3	0	6		
25	0101123291	Điều dưỡng cơ bản 1	3	2	1	6		
26	0101123290	Điều dưỡng cơ bản 2	3	2	1	6	0101123291	
27	0101123286	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 1	4	2	2	8	0101123290	
28	0101123285	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 2	4	2	2	8	0101123286	
29	0101123284	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 1	4	2	2	8	0101123290	
30	0101123283	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 2	4	2	2	8	0101123284	
31	0101123282	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	3	2	1	6	0101123290	
32	0101123978	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	3	2	1	6	0101123282	
33	0101123280	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	2	1	6	0101123290	
34	0101123277	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	3	2	1	6	0101123290	
35	0101123275	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	2	1	1	4	0101123291	
36	0101123279	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	3	2	1	6	0101123290	
37	0101123278	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	3	2	1	6	0101123290	
38	0101123270	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cần phục hồi chức năng	2	1	1	4	0101123270	
39	0101123519	Quản lý điều dưỡng	2	1	1	4	0101123290	
40	0101123289	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	2	1	1	4		
<i>* Sinh viên chỉ chọn 01 trong 02 nhóm học phần sau:</i>								
a) Nhóm 1:								
41a	0101123274	Điều dưỡng trong phẫu thuật	2	1	1	4		
42a	0101123272	Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội (lao, da liễu)	2	1	1	4		

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
b) Nhóm 2:								
41b	0101123267	Điều dưỡng thảm họa	2	1	1	4		
42b	0101123271	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại (mắt, tai-mũi - họng răng – hàm - mặt)	2	1	1	4		
IV. HỌC KỲ DOANH NGHIỆP			10					0
43	0101123712	Văn hóa doanh nghiệp	3	2	1	6		
44	010112398	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	0	3	6		
45	0101120744	Thực tập tốt nghiệp	4	0	4	8		
V. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HOẶC HỌC PHẦN THAY THẾ			08					2
* Sinh viên thực hiện khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần thay thế								
4	0101123464	Khóa luận tốt nghiệp	8	8	0	16		
* Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp								
46a	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	2	0	4		1
46b	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	1	1	4		1
46c	0101123983	Chăm sóc cận tử	2	1	1	4		
46d	0101123984	Chăm sóc người bệnh ung thư	2	1	1	4		
VI. KIẾN THỨC KHÔNG TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG			32*					
47	0101060029	Giáo dục quốc phòng*	8*	5	3	16		
48	0101123628	Giáo dục thể chất 1*	2*	2	0	4		
49	0101060025	Giáo dục thể chất 2*	1*	0	1	2	0101123628	
50	0101123664	Mos Word*	2*	1	1	4	0101123626	
51	0101123665	Mos Excel*	2*	1	1	4	0101123664	
52	0101121911	Mos Powerpoint*	2*	1	1	4	0101123665	
53	0101123671	Tiếng Anh CDR 1*	3*	3	0	6		
54	0101123672	Tiếng Anh CDR 2*	3*	3	0	6	0101123671	
55	0101123673	Tiếng Anh CDR 3*	3*	3	0	6	0101123672	
56	0101123674	Tiếng Anh CDR 4*	3*	3	0	6	0101123673	
57	0101123714	Chất lượng chăm sóc và an toàn NB	3*	3	0	6		
Đhi chú: 130 tín chỉ tích lũy tính điểm trong chương trình đào tạo và 32 tín chỉ của các học phần có ký hiệu (*) không tích lũy điểm, nhưng bắt buộc học để hoàn thiện chuẩn đầu ra.								

VIII. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CHI TIẾT

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
NĂM THỨ NHẤT								
HỌC KỲ 1			9					2
2	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	3	0	6		1
4	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	3	0	6		
5	0101123620	Nhập môn ngành Điều dưỡng	3	3	0	6		1
HỌC KỲ 2			17					0
1	0101123664	Mos Word *	2*	1	1	4		
2	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	3	0	6		
3	0101123313	Hoá đại cương	2	1	1	4		
4	0101123293	Dược lý	2	1	1	4		
5	0101123303	Sinh lý	3	2	1	6		
6	0101123413	Giải phẫu	3	2	1	6		
7	0101123306	Vi sinh - Ký sinh trùng	2	1	1	4		
HỌC KỲ 3			16					2
1	0101123665	Mos Excel*	2*	1	1	4	0101123626	
1	0101123628	Giáo dục thể chất 1*	2*	2	0	4		
3	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	3	0	6	0101123675	
4	0101123291	Điều dưỡng cơ bản 1	3	2	1	6	0101123300 0101123413	
5	0101123290	Điều dưỡng cơ bản 2	3	2	1	6	0101123291	
6	0101124314	Chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh*	3*	3	0	6		
NĂM THỨ HAI								
HỌC KỲ 4			19					3
1	0101060029	Giáo dục quốc phòng*	8*	5	3	16		
2	0101121911	Mos Powerpoint*	2*	1	1	4	0101123626	
3	0101122791	Triết học Mác- Lênin	3	3	0	6		2
4	0101123298	Dinh dưỡng tiết chế	2	1	1	4		
5	0101123297	Tâm lý y học - Y đức	2	2	0	4		1
6	0101123300	Sinh học - di truyền	2	1	1	4		
HỌC KỲ 5			18					1
1	0101123671	Tiếng Anh CDR 1*	3*	3	0	6		
2	0101123519	Quản lý điều dưỡng	2	2	1	4		
3	0101122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	4		1
4	0101124316	Sinh lý bệnh – miễn dịch	3	3	0	6	0101123303	
5	0101123286	Chăm sóc sức khỏe người lớn	4	2	2	8	0101123290	

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
		bệnh nội khoa 1						
6	0101123284	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa 1	4	2	1	8	0101123290	
HỌC KỲ 6			13					1
1	0101123672	Tiếng Anh CDR 2*	3*	3	0	6	0101123671	
2	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	4		1
5	0101123285	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa 2	4	2	2	8	0101123286	
6	0101123283	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa 2	4	2	2	8	0101123284	
NĂM THỨ BA								
HỌC KỲ 7			18					1
1	0101123673	Tiếng Anh CDR 3*	3*	3	0	6	0101123672	
2	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	4		1
3	0101123289	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	2	1	1	4		
4	0101123282	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	3	2	1	6		
5	0101123305	Hóa sinh	3	2	1	6		
6	0101123278	Chăm sóc sức khỏe người bệnh có bệnh truyền nhiễm	2	1	1	4	0101123290	
7	0101123977	Tiếng Anh chuyên ngành điều dưỡng	3	3	0	6		
HỌC KỲ 8			18					1
1	0101060025	Giáo dục thể chất 2*	1*	1	0	2		
2	0101123674	Tiếng Anh CDR 4*	3*	3	0	6	0101123673	
3	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	4		1
4	0101123292	Y học cổ truyền	2	1	1	4		
5	010123296	Vệ sinh môi trường – dịch tễ học	3	2	1	6		
6	0101123281	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	3	2	1	6	0101123282	
* Sinh viên chọn 02 trong 04 học phần sau:								
7a	0101123271	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại (mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm mặt)	2	1	1	4		
7b	0101123272	Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội (lao, da liễu)	2	1	1	4		
7c	0101123267	Điều dưỡng thảm họa	2	2	0	4		
7d	0101123274	Điều dưỡng trong phẫu thuật	2	1	1	4		
HỌC KỲ 9			13					0
1	0101123270	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cần phục hồi chức năng	2	1	1	4	0101123290	
2	0101123277	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	3	2	1	4	0101123290	

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ				Học phần học trước	TC online
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
3	0101123275	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	2	1	1	4	0101123290	
4	0101123279	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	3	2	1	6	0101123290	
5	0101123280	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	2	1	6	0101123290	
NĂM THỨ TƯ								
HỌC KỲ 10 (Học kỳ doanh nghiệp)			10					0
1	0101120744	Thực tập tốt nghiệp	4	0	4	8		
2	0101123712	Văn hóa doanh nghiệp	3	3	0	6		
3	0101123713	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	0	3	6		
HỌC KỲ 11			11			2		
1	0101123976	Pháp luật - tổ chức y tế	3	3	0	6		2
<i>* Sinh viên chỉ thực hiện khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần thay thế</i>								
1	0101100102	Khóa luận tốt nghiệp	8	8	0	16		
<i>* Các học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp</i>								
1a	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	2	0	4		1
1b	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	1	1	4		1
1c	0101123983	Chăm sóc cận tử	2	1	1	4		
1d	0101123984	Chăm sóc người bệnh ung thư	2	1	1	4		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ (130 tín chỉ tích lũy tính điểm trong chương trình đào tạo và 32 tín chỉ của các học phần có ký hiệu (*) không tích lũy điểm, nhưng bắt buộc học để hoàn thiện chuẩn đầu ra)			162					13

IX. MA TRẬN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Tên học phần	Học kì bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra												
			P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	P	
			L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	L	
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG															
1	Triết học Mác – Lênin	4	X									X	X	X	
2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	5	X									X	X	X	
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	6	X									X	X	X	
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	7	X									X	X	X	

TT	Tên học phần	Học kì bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra												
			P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	X									X	X	X	
6	Tiếng Anh giao tiếp	1	X			X	X	X				X	X		X
7	Tiếng Anh thương mại A1	2	X		X	X	X	X		X		X	X		X
8	Tiếng Anh thương mại A2	3	X		X	X	X	X		X		X	X		X
9	Văn hóa sinh viên BVU	1	X			X	X		X			X	X		X
10	Nhập môn ngành điều dưỡng	1	X	X				X				X		X	X
11	Hóa đại cương	2	X	X				X	X		X	X	X		X
12	Hóa sinh	7		X	X		X					X		X	X
13	Pháp luật – Tổ chức y tế	11		X		X	X			X				X	X
14	Sinh lý	2			X	X	X	X		X	X	X	X		X
15	Vệ sinh môi trường - Dịch tễ học	8		X	X		X			X		X	X		X
II. KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH															
16	Dược lý	2					X	X		X	X	X	X		X
17	Sinh lý bệnh – miễn dịch	2			X	X	X	X		X	X	X	X		X
18	Giải phẫu	2						X		X	X	X	X		X
19	Sinh học – di truyền	4			X	X	X	X			X	X	X		X
20	Vì sinh – Ký sinh trùng	2					X	X		X	X	X	X		X
21	Dinh dưỡng tiết chế	4					X	X		X	X	X	X		X
22	Y học cổ truyền	8		X	X	X	X	X			X	X	X	X	X
23	Tâm lý y học – y đức	4		X			X	X		X	X	X	X	X	X
III. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH															
24	Tiếng Anh chuyên ngành điều dưỡng	7	X					X	X	X	X	X			X
25	Điều dưỡng cơ bản 1	3	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
26	Điều dưỡng cơ bản 2	3	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
27	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 1	5		X	X	X	X	X		X	X	X	X		X
28	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 2	6		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
29	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 1	5		X	X	X	X	X		X	X	X	X		X
30	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 2	6		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
31	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	7		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
32	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	8		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X

TT	Tên học phần	Học kì bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra												
			P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13
33	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	9		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
34	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	9		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
35	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	9	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
36	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	8		X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X
37	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	9		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
38	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cần phục hồi chức năng	9		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
39	Quản lý điều dưỡng	5	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X		X
40	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	7			X	X	X	X		X	X	X	X		X
<i>* Sinh viên chỉ chọn 01 trong 02 nhóm chuyên ngành sau:</i>															
a) Nhóm 1:															
41a	Điều dưỡng trong phẫu thuật	8		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
42a	Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội (lao, da liễu)	8		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
b) Nhóm 2:															
41b	Điều dưỡng thảm họa	8		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
42b	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại (mắt, tai-mũi - họng răng - hàm - mặt)	8		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
IV. HỌC KỲ DOANH NGHIỆP															
43	Văn hóa doanh nghiệp	10	X	X			X	X	X	X	X	X	X	X	X
44	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	10	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
45	Thực tập tốt nghiệp	10	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
V. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP/HỌC PHẦN THAY THẾ															
<i>* Sinh viên chỉ thực hiện khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần thay thế</i>															
46	Khóa luận tốt nghiệp	11	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
<i>* Các học phần thay thế khóa luận</i>															
46a	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	11	X			X	X					X	X	X	X
46b	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	11			X	X	X		X	X	X	X	X	X	X

TT	Tên học phần	Học kì bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra												
			P L O 1	P L O 2	P L O 3	P L O 4	P L O 5	P L O 6	P L O 7	P L O 8	P L O 9	P L O 10	P L O 11	P L O 12	P L O 13
46c	Chăm sóc cận tử	11		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
46d	Chăm sóc người bệnh ung thư	11		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X
VI. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY															
46	Giáo dục quốc phòng và an ninh*	4	X						X				X	X	X
47	Giáo dục thể chất 1*	1	X						X				X	X	X
48	Giáo dục thể chất 2*	8	X						X				X	X	X
49	Mos Word*	2	X				X	X				X			
50	Mos Excel*	3	X				X	X				X			
51	Mos Powerpoint*	4	X				X	X				X			
52	Tiếng Anh CĐR 1*	5	X					X				X			
53	Tiếng Anh CĐR 2*	6	X					X				X			
54	Tiếng Anh CĐR 3*	7	X					X				X			
55	Tiếng Anh CĐR 4*	8	X					X				X			
56	Chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh*	3	X			X	X		X			X	X		X

X. MÔ TẢ TÓM TẮT CÁC HỌC PHẦN

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
1	0101122791	Triết học Mác - Lênin	3	Học phần này cung cấp kiến thức về lý luận triết học Mác - Lênin, trên cơ sở đó xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng lý luận đó để nhận thức và cải tạo thế giới, xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng.
2	0101122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	Học phần này trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị trong bối cảnh phát triển của đất nước và thế giới ngày nay. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường; qua đó, hình thành lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin...
3	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Học phần chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận hợp thành của chủ nghĩa Mác - Lênin, là kết quả của sự vận dụng thế giới quan, phương pháp luận triết học Mác - Lênin và những học thuyết của kinh tế chính trị Mác - Lênin vào việc nghiên cứu quy luật tất yếu của sự ra đời hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa; những vấn

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa trên thế giới và trong đời sống hiện thực ở Việt Nam hiện nay.
4	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản của Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, giúp cho sinh viên hiểu biết một cách có hệ thống và tương đối toàn diện về sự ra đời, về sứ mệnh lịch sử, tổ chức và lãnh đạo cách mạng của Đảng (bằng Cương lĩnh, chiến lược các định hướng lớn về chính sách chủ trương công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, tổ chức quần chúng đấu tranh, bằng hành động tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên...).
5	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Học phần học trước: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam. Học phần cung cấp cho người học phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh, nội dung học phần gồm 7 chương với những nội dung cơ bản sau: 1.Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; 2.Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; 3.Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; 4.Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; 5.Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết dân tộc; 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân; 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.
6	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	Học phần này cung cấp kiến thức, kỹ năng ngôn ngữ nền tảng thuộc các chủ đề giao tiếp thường gặp hàng ngày. Học phần giúp sinh viên giao tiếp thành thạo tiếng Anh hơn trong các chủ điểm đã học.
7	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	Học phần bao gồm 8 bài, xoay quanh các chủ đề trong kinh doanh như cách thức làm việc nội bộ và quốc tế, quảng cáo, các loại hình doanh nghiệp,... Các bài học tập trung trang bị các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh trong những tình huống kinh doanh thực tế cũng như phép ứng xử trong kinh doanh và đồng thời cung cấp các kỹ năng giao tiếp cũng như cách thức kinh doanh quốc tế, từ đó giúp sinh viên ứng dụng và làm tốt công việc sau này.
8	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	Học phần giúp cho người học nâng cao vốn từ và tình huống giao tiếp trong ngữ cảnh thương mại. Học phần bao gồm 8 bài, xoay quanh các chủ đề trong thương mại như vấn đề văn hoá trong kinh doanh, dịch vụ khách hàng, sản phẩm, sự nghiệp, đàm phán, sát nhập và chuyển nhượng công ty, thương mại quốc tế,... Học phần cũng tập trung trang bị các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh trong những tình huống kinh doanh thực tế cũng như phép ứng xử trong kinh doanh nhằm giúp người học làm quen và nắm bắt được các kiến thức về thương mại cũng như các kỹ năng cần thiết để có thể vận dụng làm tốt công việc sau này.
9	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	Học phần giới thiệu cho người học thế nào là văn hóa, tầm quan trọng của văn hóa, phân loại văn hóa, những biểu hiện văn hóa và phi văn hóa theo cảnh huống, ... đặc trưng văn hóa sinh viên BVU là gì, như thế nào. Học phần giúp

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				người học có thể thay đổi hoặc phát triển tư duy và hành vi tích cực để trở thành một con người văn minh.
10	0101123620	Nhập môn ngành điều dưỡng	3	Điều dưỡng là một ngành thuộc hệ thống ngành Y tế giữ vai trò chăm sóc sức khỏe, kiểm tra tình trạng sức khỏe cho người bệnh từ khi bắt đầu điều trị đến khi phục hồi; Đảm bảo tối thiểu hóa nguy cơ sang thương của người bệnh do trị liệu, chăm sóc không đúng cách. Ngành Điều dưỡng sẽ phụ trách chăm sóc và khám bệnh sơ bộ đưa ra những chẩn đoán tạm thời hỗ trợ bác sĩ trong quá trình người bệnh hồi phục. Những điều dưỡng viên sẽ chịu trách nhiệm chăm sóc, đưa ra phác đồ cụ thể nhằm giúp người bệnh hồi phục một cách nhanh nhất. Các cử nhân Điều dưỡng tương lai sẽ được trang bị đầy đủ kiến thức để công tác theo đúng nghiệp vụ tại các bệnh viện, cơ sở y tế từ trung ương đến địa phương. Tại đó, các điều dưỡng viên sẽ thực hiện các công việc cụ thể như: kiểm tra báo cáo tình hình bệnh của người bệnh; hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc đúng liều đúng cách; truyền đạt ý kiến của người bệnh với bác sĩ; đề xuất biện pháp xử lý, phối hợp với bác sĩ chăm sóc và điều trị người bệnh; hướng dẫn người bệnh và người nhà xử lý các tình huống khẩn cấp cũng như kiểm soát bệnh tại nhà... Với các điều dưỡng viên giỏi thành thạo kỹ năng điều dưỡng có thể tham gia xây dựng, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng, đồng thời, quản lý và đào tạo cán bộ điều dưỡng tại các đơn vị y tế; Bên cạnh đó, sau khi tốt nghiệp tại ngành điều dưỡng sinh viên hoàn toàn đủ điều kiện tham gia các công tác y tế cộng đồng như tư vấn, giáo dục sức khỏe cộng đồng, đề xuất các biện pháp phòng chống dịch bệnh.
11	0101123313	Hóa đại cương	2	Phần Hóa đại cương bao gồm cả lý thuyết, bài tập về Nguyên lý I của NĐLH, hiệu ứng nhiệt, định luật Hess, nhiệt sinh, nhiệt cháy, nhiệt biến đổi trạng thái tập hợp, nguyên lý II, entropy, thế đẳng nhiệt đẳng áp. Xác chiều hướng diễn biến của quá trình hóa học, cân bằng hoá học và tốc độ phản ứng, tính chất chung của dung dịch, tính độ pH, kiểm tra thường xuyên lần 1.
12	0101123305	Hóa sinh	2	Hoá sinh là học phần nghiên cứu về những phản ứng hoá học xảy ra ở cơ thể sống. Đối tượng nghiên cứu của Hoá sinh chủ yếu gồm: Cấu tạo các phân tử sinh học, nồng độ các chất đó trong tế bào và dịch sinh vật, cơ chế tạo thành cũng các quá trình vận chuyển các chất, quá trình thoái hoá các chất, sự trao đổi năng lượng để duy trì sự sống. Hiện tại, với sự phát triển của ngành sinh học phân tử và công nghệ tin học...giúp cho sinh hoá đã có những phát triển mạnh mẽ, ngày càng có giá trị trong chẩn đoán sớm, điều trị và dự phòng. Vì vậy, Sinh hoá rất cần thiết cho nhiều ngành: vi sinh vật, sinh vật học, siêu vi trùng học, phôi học, sinh lý học người và thực vật, y học.
13	0101123976	Pháp luật – Tổ chức y tế	3	Phần Tổ chức và quản lý y tế giới thiệu các quan điểm của Đảng về công tác y tế và Luật bảo vệ sức khỏe nhân dân. Mô tả về tổ chức, nhiệm vụ của hệ thống y tế Việt Nam và

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				chu trình quản lý y tế cơ bản. Nội dung gồm kiến thức về hệ thống tổ chức pháp luật, quản lý và hoạt động của ngành Y tế nói chung và của ngành Điều dưỡng Việt Nam. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quản lý của người Điều dưỡng và hệ thống tổ chức pháp luật Điều dưỡng.
14	0101123303	Sinh lý	3	Sinh lý đại cương đề cập đến các nội dung về: đặc điểm cơ thể sống và nội môi, sinh lý tế bào, sinh lý máu và dịch thể, chuyển hoá các chất, chuyển hoá năng lượng, quá trình điều nhiệt trong cơ thể. Sinh lý cơ quan và hệ thống cơ quan bao gồm các nội dung về hoạt động chức năng của các cơ quan trong cơ thể như: hệ tuần hoàn, hô hấp, hệ tiêu hoá, tiết niệu, hệ thống nội tiết, hệ sinh sản, hệ thống thần kinh. Sinh lý học giúp cho sinh viên hiểu rõ được cơ chế hoạt động chức năng và các rối loạn hoạt động chức năng của các cơ quan, hệ thống cơ quan trong cơ thể. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng phân tích và giải thích được những rối loạn chức năng cùng với các thông số sinh học để phát hiện tình trạng bệnh lý và đánh giá mức độ bệnh lý trên lâm sàng.
15	0101123296	Vệ sinh môi trường – Dịch tễ học	3	Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn thể cộng đồng. Môi trường là nơi cung cấp tài nguyên, là không gian sống cho con người, con người phải bảo vệ môi trường để tránh nơi đây là nơi chứa đựng chất thải. Học này nhằm cung cấp cho học viên có những kiến thức cơ bản về môi trường đất, nước, không khí và các phương pháp đánh giá các chỉ số trong môi trường. Học phần này sẽ cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ trong môi trường lao động và tác động của các yếu tố này đến sức khỏe của người lao động. Sinh viên cũng được cung cấp những kiến thức về một số bệnh nghề nghiệp thường gặp ở Việt Nam, biện pháp phòng chống và xử trí các bệnh này. Học phần cung cấp cho sinh viên thái độ tốt trong việc giám sát môi trường lao động một cách toàn diện để dự phòng các tác hại và bệnh nghề nghiệp trong cộng đồng những người lao động để từ đó học viên có thể đưa ra những giải pháp để bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên tắc và nội dung chính của dịch tễ học và ứng dụng các nguyên tắc này trong chăm sóc sức khỏe, các chỉ số sức khỏe chủ yếu của cộng đồng, cách xác định yếu tố nguy cơ phát triển của bệnh, mô tả và phân tích tình trạng sức khỏe của cộng đồng dân cư, phân tích đặc điểm dịch tễ của một số bệnh truyền nhiễm thường gặp trong cộng đồng, nguyên tắc điều tra, kiểm soát một vụ dịch, vận dụng được một số thiết kế nghiên cứu dịch tễ học thường được sử dụng trong công tác chăm sóc sức khỏe.
16	0101123293	Dược lý	2	Dược lý học là Học phần bao gồm: Dược lý học đại cương đề cập đến các nội dung về dược động học (hấp thu, phân bố, chuyển hoá và thải trừ thuốc). Tác dụng của thuốc đề cập đến các kiểu tác dụng, cơ chế tác dụng và các yếu tố

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc. Các nhóm thuốc đề cập đến cách phân loại, cơ chế và áp dụng lâm sàng của thuốc. Phần thực hành thực hiện một số thí nghiệm thử thuốc trên động vật và cơ quan cô lập. Kê đơn và phân tích đơn thuốc. Với những nội dung trên, Dược lý học giúp cho sinh viên hiểu được cơ chế tác dụng của thuốc để sử dụng thuốc trong điều trị, phòng bệnh đạt hiệu quả cao đồng thời giảm các tác dụng không mong muốn của thuốc. Từ những hiểu biết về thuốc các thầy thuốc và dược sĩ tương lai có thể tư vấn, hướng dẫn sử dụng thuốc trong cộng đồng ngày một an toàn và hợp lý.
17	0101124316	Sinh lý bệnh – miễn dịch	3	Phần Miễn dịch cung cấp kiến thức về khái niệm bệnh, bệnh nguyên, bệnh sinh, miễn dịch, Cytokin – quá mẫn. Các rối loạn chuyển hóa glucid – protid - Lipid, rối loạn nước điện - giải, rối loạn acid – base, rối loạn cấu tạo máu, rối loạn điều hòa thân nhiệt.... Phần Sinh lý bệnh cung cấp kiến thức về sinh lý bệnh của các cơ quan trong cơ thể: Viêm, điều hòa thân nhiệt, sốt, sinh lý bệnh hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, hệ tạo máu, hệ tiêu hóa - gan mật và hệ tiết niệu.
18	0101123413	Giải phẫu	3	Học phần này sẽ giúp cho sinh viên nhận định được các chi tiết giải phẫu chính của cơ thể về hình thể, vị trí, kích thước và sự sắp xếp liên quan với các thành phần khác trong cơ thể khi quan sát các thành phần trên xác, tạng, tranh và mô hình từ đó vận dụng để xác định chúng trong cơ thể.
19	0101123300	Sinh học – di truyền	2	Trong học phần này sinh viên sẽ được học những kiến thức nâng cao về cấu trúc và thành phần hoá học của tế bào mà chương trình phổ thông chưa đề cập đến, được biết các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất về bộ NST, bộ gen con người, về các bệnh do đột biến ở người để từ đó biết được các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tác hại của bệnh. Một phần trọng yếu của học phần là phần thực hành đòi hỏi sinh viên phải sử dụng thành thạo kính hiển vi quang học để quan sát các thành phần cấu trúc và 1 số hoạt động sống của tế bào. Phải biết cách lập phá hệ, phân tích phá hệ, xếp nhóm bộ NST người bình thường và người bệnh để ứng dụng trong thực tiễn.
20	0101123306	Vi sinh – Ký sinh trùng	2	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số loại vi sinh vật (vi khuẩn, virus, phage, rickettsia, chlamydia và mycoplasma), Quá trình nhiễm trùng và vai trò của vi sinh vật trong quá trình nhiễm trùng, Các cơ chế bảo vệ của cơ thể trước sự xâm nhập của vi sinh vật, thuốc kháng sinh và hiện tượng kháng kháng sinh ở vi khuẩn, tiết trùng và khử trùng trong y học, nguyên lý và nguyên tắc sử dụng vaccin, huyết thanh miễn dịch trong phòng và điều trị bệnh nhiễm trùng - truyền nhiễm, giới thiệu đặc điểm sinh học và khả năng gây bệnh của một số vi khuẩn và virus gây bệnh thường gặp ở người, phương pháp chẩn đoán các tác nhân gây bệnh này, nguyên tắc dự phòng và điều trị những bệnh do các sinh

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				sinh vật này gây nên. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ký sinh trùng: Đặc điểm sinh học, chu kỳ của các loại ký sinh trùng, ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến sự phát triển của ký sinh trùng, đặc điểm dịch tễ các bệnh ký sinh trùng, khả năng gây bệnh của các loại ký sinh trùng, phương pháp chẩn đoán, nguyên tắc điều trị và các biện pháp phòng bệnh ký sinh trùng. Học phần còn giúp sinh viên nhận biết được các loại ký sinh trùng thường gặp ở Việt Nam, thực hành được các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản để tìm ký sinh trùng trong các loại bệnh phẩm.
21	0101123298	Dinh dưỡng tiết chế	2	Giới thiệu những kiến thức khoa học cơ bản về dinh dưỡng an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sức khỏe cộng đồng. Nêu lên các yếu tố môi trường xung quanh và môi trường lao động. Vận dụng kiến thức và kỹ năng để đề xuất và giải quyết các vấn đề môi trường liên quan nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng.
22	0101123292	Y học cổ truyền	2	Học phần bao gồm các bài sau: Học thuyết âm dương, học thuyết ngũ hành và ứng dụng trong y học, quan niệm của Y học cổ truyền về nguyên nhân gây bệnh, chức năng tạng phủ, phương pháp nhận định và chăm sóc người bệnh theo Y học cổ truyền, đại cương kinh lạc và 70 huyệt thường dùng, kỹ thuật châm cứu, phương pháp xoa bóp bấm huyệt, chăm sóc người bệnh mắc một số chứng bệnh thường gặp bằng phương pháp châm cứu và xoa bóp bấm huyệt, chăm sóc người bệnh bằng phương pháp luyện tập dưỡng sinh, chăm sóc người bệnh mắc một số chứng bệnh thường gặp bằng phương pháp dùng thuốc Nam toa căn bản.
23	0101123297	Tâm lý y học – y đức	2	Học phần gồm 2 phần cơ bản: + Tâm lý y học: đề cập đến tâm lý của người khỏe mạnh, tâm lý của người mắc bệnh và cách giao tiếp với các đối tượng người bệnh. Phần này cũng đề cập đến cách phòng chống tâm chấn, liệu pháp tâm lý để phục hồi sức khỏe cho các đối tượng người bệnh. + Đạo đức y học: Phần này mô tả những nội dung đặc trưng cơ bản của người thầy thuốc Việt Nam, đồng thời cũng đề cập đến vấn đề đạo đức của người Điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe cho người bệnh, nhân dân.
24	0101123977	Tiếng Anh chuyên ngành điều dưỡng	3	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng chung về chuyên ngành. Từ đó giúp sinh viên có khả năng đọc, dịch và phân tích các tài liệu chuyên môn liên quan đến chuyên ngành.
25	0101123291	Điều dưỡng cơ bản 1	3	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về lịch sử phát triển ngành điều dưỡng, các khái niệm về điều dưỡng và định hướng phát triển ngành Điều dưỡng, quy trình điều dưỡng, vai trò, chức năng, các phẩm chất đạo đức người điều dưỡng, một số quy trình kỹ thuật tiếp nhận, theo dõi, chăm sóc người bệnh. Trang bị cho sinh viên kỹ năng chuẩn bị, tiếp nhận người bệnh, kỹ năng thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				trong một số tình huống cụ thể.
26	010112329	Điều dưỡng cơ bản 2	3	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về một số kỹ thuật quy trình kỹ thuật Điều dưỡng như hút đàm dãi, thở oxy, rửa dạ dày, hút dịch dạ dày, cho ăn qua thông... Các kỹ thuật sơ cứu - cấp cứu ban đầu cho người bệnh gồm băng bó, sơ cứu gãy xương, hồi sinh tim phổi, những việc cần làm để phụ giúp bác sĩ trong các thủ thuật. Đồng thời trang bị cho sinh viên những kỹ năng thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc, sơ cứu - cấp cứu người bệnh và phụ giúp bác sĩ trong các tình huống cụ thể.
27	0101123286	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 1	4	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: triệu chứng, tiến triển và biến chứng một số bệnh nội khoa, lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa, giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
28	0101123285	Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa 2	4	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: triệu chứng, tiến triển và biến chứng một số bệnh nội khoa người lớn, lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa, giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
29	0101123284	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 1	4	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh ngoại khoa thường gặp, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc ngoại khoa (lập kế hoạch và thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh).
30	0101123283	Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa 2	4	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh ngoại khoa thường gặp, Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc ngoại khoa (lập kế hoạch và thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh).
31	0101123282	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	4	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: triệu chứng, tiến triển và biến chứng một số bệnh thuộc chuyên khoa đa liễu và lao thường gặp; lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh thuộc chuyên khoa đa liễu và lao thường gặp; giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
32	0101123978	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	3	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: mục tiêu và lợi ích của chiến lược IMCI; đánh giá, phân loại và xử trí trẻ bị bệnh từ 1 tuần đến 2 tháng tuổi, 2 tháng tuổi đến 5 tuổi; Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc trẻ bệnh theo chiến lược IMCI; hướng dẫn điều trị tại nhà, tại y tế cơ sở theo IMCI; tham vấn cho bà mẹ về dinh dưỡng và chăm sóc trẻ tại nhà.
33	0101123280	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ, Các vấn đề sức khỏe phụ nữ: giai đoạn trước - trong và sau đẻ. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hoá gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).
34	0101123277	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	2	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về những đặc điểm về cơ thể và bệnh tật ở người cao tuổi. Phân tích và giải thích được những thay đổi về cấu trúc và chức năng của các cơ quan, hệ thống trong cơ thể ở người cao tuổi,

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				một số bệnh của người cao tuổi. Nêu được vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
35	0101123275	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, các phương pháp chăm sóc sức khỏe cộng đồng và vai trò, nhiệm vụ của người Điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc điều dưỡng sức khỏe cộng đồng.
36	0101123278	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	3	Học phần đề cập đến các vấn đề bệnh học và chăm sóc người bệnh mắc bệnh truyền nhiễm thường gặp. Ngoài phân đại cương về chăm sóc bệnh truyền nhiễm, dựa vào đường lây truyền của bệnh thì học phần chia ra làm 3 phần chính (nhóm bệnh lây qua đường tiêu hoá, nhóm bệnh lây qua đường hô hấp, nhóm bệnh lây qua đường máu, da và niêm mạc).
37	0101123279	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	3	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt.
38	0101123270	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cần phục hồi chức năng	2	Nội dung bao gồm những kiến thức cơ bản về phục hồi chức năng; một số phương pháp vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; vai trò, nhiệm vụ của người điều dưỡng trong quá trình chăm sóc sức khỏe người bệnh và cộng đồng bằng vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, thực hiện được một số phương pháp vật lý trị liệu và phục hồi chức năng
39	0101123519	Quản lý điều dưỡng	2	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng trong lĩnh vực chăm sóc điều dưỡng (các định nghĩa, khái niệm, học thuyết điều dưỡng). Giúp sinh viên hiểu được hệ thống tổ chức ngành y tế Việt Nam, đặc biệt là ngành Điều dưỡng. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, cách giải quyết vấn đề, giải quyết mâu thuẫn, dinh dưỡng trong điều trị cũng như lồng ghép chăm sóc thuốc trong chăm sóc điều dưỡng. Rèn sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình trước đám đông. Luyện cho sinh viên có đức tính trung thực, khách quan trong công việc, tôn trọng, chân thành và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức tự học và phát triển nghề nghiệp, tuân thủ thực hành nghề nghiệp theo quy định pháp luật.
40	0101123289	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự an toàn của người bệnh trong môi trường bệnh viện, các nhiễm khuẩn mắc phải trong bệnh viện, các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, sử dụng bằng chứng liên quan đến nhiễm khuẩn, vai trò của người điều dưỡng trong kiểm soát nhiễm khuẩn. Hướng dẫn sinh viên biết hoạt động và tổ chức của một khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
41a	0101123274	Điều dưỡng trong phẫu thuật	2	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: quy định và quy chế liên quan đến phòng mổ; sử dụng các y dụng cụ trang thiết bị của phòng mổ; chức năng của Điều dưỡng phòng mổ; chăm sóc và theo dõi trong khi mổ; ngăn ngừa các biến chứng xảy ra trong khi mổ và sau khi mổ.
42a	0101123272	Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội (lao, da liễu)	2	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: triệu chứng, tiến triển và biến chứng một số bệnh thuộc chuyên khoa da liễu và lao thường gặp; lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh thuộc chuyên khoa da liễu và lao thường gặp; giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
41b	0101123267	Điều dưỡng thảm họa		Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về thảm họa: khái niệm, nguyên nhân, phân loại...và quản lý thảm họa; những kiến thức và kỹ năng cơ bản của điều dưỡng thảm họa và biện pháp giáo dục cho cộng đồng về thảm họa và cách phòng chống. Từ những kiến thức cơ bản đã được cung cấp học viên vận dụng vào thực tế để phòng, chống thảm họa và thực hiện giáo dục điều dưỡng thảm họa. Học phần bao gồm 30 tiết lý thuyết (2 tín chỉ) Tín chỉ 1: học viên được cung cấp kiến thức về quản lý thảm họa và điều dưỡng thảm họa: học viên chia nhóm (theo tổ) chuẩn bị bài ở nhà theo hướng dẫn của giảng viên (chọn chủ đề và tiến hành tìm kiếm tài liệu, chuẩn bị bài trình bày theo nhóm) sau đó tiến hành thảo luận nhóm trên lớp theo chủ đề đã được phân công, trên lớp giảng viên hướng dẫn sinh viên cách chuẩn bị bài, hướng dẫn thảo luận và giảng những nội dung trọng tâm của bài. Sinh viên được hướng dẫn các kỹ năng phân loại nạn nhân và thực hành tại lớp. Tín chỉ 2: Sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng về chăm sóc tinh thần trong thảm họa và giảng dạy điều dưỡng thảm họa. Hình thức học như tín chỉ 1.
42b	0101123271	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại (mắt, tai-mũi - họng răng – hàm - mặt)	2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giải phẫu - sinh lý - Bệnh lý Tai - Mũi - Họng, Mắt, Răng - Hàm - Mặt để xây dựng kế hoạch chăm sóc.
43	0101123712	Văn hóa doanh nghiệp	3	Sinh viên sẽ được hệ thống lại kiến thức, kỹ năng đã được học ở các môn chuyên ngành. Sinh viên sẽ được ôn tập, tham gia thi hai phần: lý thuyết chuyên môn và thực hành nghề nghiệp. Lý thuyết chuyên môn bao gồm các học phần: Điều dưỡng cơ bản, Kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng, Giáo dục sức khỏe trong thực hành điều dưỡng, Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa, Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa, Chăm sóc sức khỏe trẻ em, Chăm sóc sức khỏe người bệnh cấp cứu & hồi sức tích cực, Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm, Chăm sóc sức khỏe người bệnh tâm thần, Chăm sóc sức khỏe cộng

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				đồng và Quản lý điều dưỡng
44	010112398	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	Học phần này sinh viên được trải nghiệm thực tế tại các đơn vị y tế, được áp dụng các kiến thức đã học vào thực tế và tích lũy thêm kinh nghiệm với các công việc chuyên ngành để có thể làm việc tốt hơn sau khi ra trường. Thực hành nghề nghiệp: Sinh viên sẽ trải qua hai phần thi: Thi nhận định người bệnh tại bệnh viện và thi kỹ thuật thực hành điều dưỡng tại trường và sẽ được đánh giá dựa trên bộ chuẩn năng lực điều dưỡng Việt Nam.
45	0101120744	Thực tập tốt nghiệp	4	Đợt thực tập tốt nghiệp tổ chức vào cuối khóa học, trước khi thi tốt nghiệp giúp cho sinh viên có thể hoàn thiện các kỹ năng, kiến thức cơ bản như đánh giá được mô hình tổ chức, công tác quản lý khoa phòng, bệnh viện; mô tả và phân tích được chức năng, nhiệm vụ, vai trò của điều dưỡng viên, điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng trưởng bệnh viện, lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh cho từng loại bệnh, mô tả và đánh giá được mô hình quản lý sức khỏe cộng đồng, mô tả và đánh giá được quy trình vô khuẩn, tiệt khuẩn tại bệnh viện. Đợt thực tập tốt nghiệp sẽ củng cố kỹ năng tư duy thấu đáo và kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng quản lý và lãnh đạo, hoạt động nhóm hiệu quả và an toàn; phát triển kỹ năng duy trì các mối quan hệ hợp tác nhằm xây dựng nhóm chăm sóc sức khỏe hiệu quả. Chăm sóc lấy người bệnh và gia đình làm trung tâm trong các môi trường chăm sóc khác nhau; hiểu và quảng bá quan điểm đúng về điều dưỡng trong hệ thống y tế và cộng đồng.
46	0101123464	Khóa luận tốt nghiệp	8	Học phần được thiết kế riêng với mục đích giúp cho sinh viên hoàn thiện dự án chuyên ngành điển hình phù hợp với trình độ của từng sinh viên. Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng tự nghiên cứu và xây dựng được các ứng dụng chuyên ngành bằng những kiến thức đã học kết hợp với kiến thức thực tế tích lũy được trong quá trình thực tập. Điều kiện thực hiện khóa luận theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quyết định của Hiệu trưởng trường Đại học BR-VT.
46a	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	Học phần này được dùng để giúp cho sinh viên tiếp cận với phương pháp làm việc chuyên nghiệp trong lĩnh vực kinh tế. Sinh viên sau khi học xong học phần này sẽ có nhận thức và hiểu biết về đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm của mình trong quá trình thực thi công tác chuyên môn. Học phần cho người học cái nhìn tổng quan về các vấn đề chính yếu thuộc trách nhiệm xã hội (CSR) và các thách thức mà doanh nghiệp đang đối mặt khi đưa các nguyên tắc CSR vào thực tiễn. Học phần giúp xem xét việc thực thi trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội và làm thế nào để cân bằng việc kinh doanh và CSR. Học phần giúp người học nhận diện hoạt động nào là CSR, ra quyết định liên quan và làm thế nào để truyền thông về CSR đến nhóm công chúng mục tiêu. Học phần cũng giới thiệu một số trường hợp liên quan đến phát triển bền vững và vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển này.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
46b	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản về quá trình khởi tạo doanh nghiệp mới trong nền kinh tế thị trường. Học phần được trình bày những nội dung cốt lõi như: Tổng quan về khởi nghiệp, quá trình sáng tạo và phát sinh ý tưởng kinh doanh, đánh giá cơ hội của đề án kinh doanh trên thị trường, vấn đề pháp luật trong khởi nghiệp, kế hoạch khởi nghiệp và chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn đầu của quá trình hình thành và phát triển.
46c	0101123983	Chăm sóc cận tử	2	Chăm sóc cận tử cung cấp các kỹ năng và nghiệp vụ chăm sóc giảm nhẹ (CSGN) là một chuyên ngành y khoa giúp cải thiện chất lượng cuộc sống của người bệnh (người lớn và trẻ em) và gia đình của họ khi phải đối mặt với các vấn đề liên quan đến bệnh đe dọa tính mạng, thông qua phòng ngừa và giảm bớt đau khổ bằng cách sớm nhận diện, đánh giá, điều trị đau và các vấn đề khác, không chỉ đơn thuần là vấn đề thể chất mà cả các vấn đề liên quan tâm lý xã hội hoặc tâm linh.
46d	0101123984	Chăm sóc người bệnh ung thư	2	Học phần cung cấp các nghiệp vụ và kỹ năng về chăm sóc tâm lý cho người bệnh ung thư, động viên tinh thần người bệnh sẵn sàng vượt qua tâm lý lo sợ, để họ không ngừng chiến đấu và chiến thắng với bệnh tật, việc chăm sóc tâm lý và điều trị tâm lý cho người bị ung thư ở các giai đoạn từ khi phát hiện bệnh đến giai đoạn điều trị bệnh và đến cả khi sức khỏe đã được cải thiện, phục hồi. Bởi một khi tâm lý của người bệnh có diễn biến tốt, tích cực thì quá trình điều trị sẽ được dễ dàng hơn và có thể mang đến hiệu quả điều trị cao hơn. Do đó, chăm sóc điều dưỡng cho người bệnh ung thư được cung cấp trong suốt quá trình điều trị, giúp người bệnh bớt đau đớn và vững tin vào điều trị.
46	0101060029	Giáo dục quốc phòng và an ninh*	8*	<i>Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</i>
47	0101123628	Giáo dục thể chất 1 (Vovinam)*	2*	<i>Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức: Hiểu biết về tầm quan trọng của võ (Vovinam) đối với sức khỏe con người; kiến thức cơ bản về phòng tránh, xử lý những phản ứng sinh lý xấu khi tập luyện võ (Vovinam). Khi tập luyện võ (Vovinam) giúp tăng cường sức khỏe; tăng cường sức chịu đựng; cải thiện sức khỏe tinh thần; tăng tính kỷ luật...</i>
48	0101060025	Giáo dục thể chất 2 (Dân vũ)*	1*	<i>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về rèn luyện sức khỏe bằng việc luyện tập nhảy dân vũ. Nhằm mục đích nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần “Giáo dục thể chất”, tạo sân chơi bổ ích cho sinh viên có cơ hội sinh hoạt tập thể, thắt chặt tinh thần đoàn kết, tích lũy kiến thức, thực hành các kỹ năng được trang bị trong chương trình học tập ngoại khóa với các bài nhảy nhiều màu sắc khác nhau, thể hiện tính sáng tạo, khả năng làm việc nhóm, sự tự tin tham gia các hoạt động tập thể của</i>

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				<i>sinh viên trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu.</i>
49	0101123664	Mos Word*	2*	<i>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức từ cơ bản như: thiết lập chung, định dạng kí tự, định dạng trang văn bản, tùy biến định dạng, chèn các đối tượng đến các chức năng nâng cao như: điều khiển luồng văn bản, liên kết, mục lục, trộn thư,... nhằm giúp sinh viên vận dụng các công cụ của phiên bản Microsoft Office Word một cách hiệu quả, giúp tiết kiệm nhiều thời gian cho việc xử lý văn bản ngắn cũng như văn bản dài nhiều trang, như báo cáo tiểu luận, luận văn,....</i>
50	0101123665	Mos Excel*	2*	<i>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức từ việc tạo, chỉnh sửa, định dạng dữ liệu, làm việc với công thức và in ấn các trang tính Excel đến việc sử dụng các công cụ của Microsoft Office Excel để trình bày, phân tích dữ liệu một cách hiệu quả.</i>
51	0101121911	Mos Powerpoint*	2*	<i>Học phần Mos Powerpoint cung cấp cho người học những kiến thức căn bản từ thiết lập chung trong MS Powerpoint, soạn thảo, định dạng nội dung cho trang chiếu (slide), chèn và tùy chỉnh các đối tượng đồ họa, đa phương tiện, thiết lập hiệu ứng cho slide và các đối tượng trên slide đến các thiết lập tùy chỉnh trình chiếu để xây dựng bài thuyết trình lôi cuốn, ấn tượng nhanh chóng và hiệu quả.</i>
52	0101123671	Tiếng Anh CDR 1*	3*	<i>Học phần Tiếng Anh CDR 1* sử dụng giáo trình Frances Eales – Steve Oakes (2016), Speakout-Elementary A2 (Units 7-12), Pearson Education với 6 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 4 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp theo hướng giao tiếp, nghe, nói trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới ngành nghề, lối sống, con người, thực phẩm...</i>
53	0101123672	Tiếng Anh CDR 2*	3*	<i>Học phần Tiếng Anh CDR 2* sử dụng giáo trình Frances Eales – Steve Oakes (2016), Speakout-Elementary A2 (Units 7-12), Pearson Education với 6 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 4 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp theo hướng giao tiếp, nghe, nói trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới ngày lễ, giao thông, sức khỏe, trải nghiệm...</i>
54	0101123673	Tiếng Anh CDR 3*	3*	<i>Học phần Tiếng Anh CDR 3* sử dụng giáo trình Speakout ấn bản lần thứ hai, cấp độ tiền trung cấp với 6 đơn vị bài học (từ bài 1 đến bài 6), mỗi đơn vị bài được chia thành 4 bài học nhỏ và 1 bài ôn lại kiến thức. Học phần chú trọng vào tất cả kỹ năng bao gồm nghe, nói, đọc và viết. Đặc biệt các kỹ năng này được xây dựng dựa trên nền tảng từ vựng và ngữ pháp được cung cấp trước cho sinh viên, trong đó nhấn mạnh vào kỹ năng nghe hiểu qua các DVD trên kênh BBC và kỹ năng nói dựa trên các chủ đề như cuộc sống, công việc thư giãn, và giữ gìn sức khỏe.</i>
55	0101123674	Tiếng Anh CDR 4*	3*	<i>Học phần Tiếng Anh CDR 4* sử dụng giáo trình Speakout ấn bản lần thứ hai, cấp độ tiền trung cấp với 6 đơn vị bài học (từ bài 7 đến bài 12), mỗi đơn vị bài được chia thành 4 bài học nhỏ và 1 bài ôn lại kiến thức. Học phần chú trọng vào tất cả kỹ năng bao gồm nghe, nói, đọc và viết.</i>

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mô tả tóm tắt học phần
				<i>Đặc biệt các kỹ năng này được xây dựng dựa trên nền tảng từ vựng và ngữ pháp được cung cấp trước cho sinh viên, trong đó nhấn mạnh vào kỹ năng nghe hiểu qua các DVD trên kênh BBC và kỹ năng nói dựa trên các chủ đề như những thay đổi trong cuộc sống, tiền bạc, thế giới tự nhiên, xã hội, công nghệ, và sự nổi tiếng.</i>
56	0101124314	<i>Chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh*</i>	3*	<i>Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: an toàn người bệnh, phòng ngừa sự cố y khoa trong việc xác định người bệnh và cải thiện thông tin trong nhóm chăm sóc, phòng ngừa sai sót trong sử dụng thuốc, phòng ngừa sự cố y khoa trong phẫu thuật, phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng ngừa sự cố y khoa trong chăm sóc và sử dụng trang thiết bị vật tư y tế và quản lý chất lượng chăm sóc người bệnh.</i>

XI. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy được thiết kế theo cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm và chủ thể của quá trình đào tạo, thúc đẩy người học phát huy vai trò chủ động và nỗ lực tham gia các hoạt động học tập; định hướng hiệu quả để người học đạt được chuẩn đầu ra của mỗi học phần, mỗi thành phần và của cả chương trình đào tạo.

Phương pháp giảng dạy được cụ thể hóa trong Đề cương chi tiết học phần đảm bảo đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của mỗi học phần và của cả chương trình đào tạo.

2. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập của người học dựa trên chuẩn đầu ra, làm rõ mức độ đạt được của người học theo các cấp độ tư duy quy định trong chuẩn đầu ra mỗi học phần, mỗi thành phần và chương trình đào tạo.

Đánh giá kết quả học tập của người học dựa trên đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết để kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập, thúc đẩy nỗ lực và hỗ trợ tiến bộ của người học, cải tiến chương trình đào tạo.

Hình thức đánh giá kết quả học tập được quy định cụ thể trong Đề cương chi tiết học phần và phù hợp với quy chế đào tạo hiện hành, đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Chương trình sử dụng thang điểm 10 để đánh giá học phần, quy tương đương sang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ

Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ của chương trình đào tạo đáp ứng các yêu cầu quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu

Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thực hành, thí nghiệm, công nghệ thông tin, thư viện, học liệu, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo đáp ứng các yêu cầu quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

XII. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: *Đính kèm*

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày ... tháng ... năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS.LS Nguyễn Thị Hoài Phương

TS. Phạm Ngọc Hải